

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0305447723

Đăng ký lần đầu: ngày 05 tháng 01 năm 2008

Đăng ký thay đổi lần thứ 11: ngày 18 tháng 03 năm 2013

(Tên cũ: Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Thiết bị và Kỹ thuật Dịch vụ Thương mại Dầu Khí)

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PETROLEUM TRADING JOINT STOCK
COMPANY

Tên công ty viết tắt: PETECHIM JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Tầng 11, tòa nhà Petroland, số 12, Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84.8.54 112 323

Fax: 84.8.54 112 332

Email: contacts@petechim.com.vn

Website: www.petechim.com.vn

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu -chi tiết: Mua bán thiết bị, vật tư, phụ tùng, hóa chất ngành dầu khí, ngành xây dựng, ngành giao thông vận tải, nông lâm ngư nghiệp. Mua bán trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, trang thiết bị bảo vệ môi trường, trang thiết bị y tế, trang thiết bị trường học, tinh dầu, hương liệu và nguyên liệu sản xuất hóa mỹ phẩm	4669
2	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình -chi tiết: Mua bán đồ dùng cá nhân và gia đình. Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm từ gỗ, rom, rá, tre, nứa, gôm sứ	4649
3	Bán buôn thực phẩm -Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm	4632
4	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống -chi tiết: Mua bán nông lâm sản, gia súc, gia cầm (trừ kinh doanh động vật hoang dã thuộc danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia quy định và các loại động vật quý hiếm khác cần được bảo vệ)	4620
5	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lã -chi tiết: Mua bán thuốc lá điều sản xuất trong nước, thuốc lã	4634



STT	Tên ngành	Mã ngành
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải -chi tiết: Môi giới hàng hải. Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu. Dịch vụ khai thuê hải quan. Đại lý vận tải biển. Dịch vụ đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển.	5229
7	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác -chi tiết: Cho thuê tàu, phương tiện nổi, giàn khoan. Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
8	Đóng tàu và cấu kiện nổi -chi tiết: Dịch vụ đóng mới tàu thuyền, giàn khoan và phương tiện nổi (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3011
9	Sửa chữa máy móc, thiết bị -chi tiết: Sửa chữa máy móc tàu thuyền, giàn khoan và phương tiện nổi (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ -chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô	4933
11	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương -chi tiết: Kinh doanh vận tải biển	5012
12	Đại lý, môi giới, đấu giá -chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa. Đại lý kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm liên quan (trừ gas và không hoạt động tại trụ sở)	4610
13	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan -chi tiết: Tư vấn xây dựng (trừ khảo sát xây dựng, thiết kế công trình, giám sát thi công). Tư vấn đấu thầu. Quản lý dự án.	7110
14	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu -chi tiết: tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
15	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác -chi tiết: Mua bán phương tiện vận tải, hàng điện tử. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng	4659
16	Bán buôn đồ uống -chi tiết: Mua bán bia, rượu, nước giải khát	4633
17	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng -chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng	4663
18	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép -chi tiết: Mua bán hàng may mặc, giày dép, hàng dệt may	4641
19	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu -chi tiết: Sản xuất phương tiện vận tải, hàng điện tử (không hoạt động tại trụ sở)	3290
20	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) -chi tiết: sản xuất hàng may mặc, giày dép, hàng dệt may (không hoạt động tại trụ sở)	1410
21	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện -chi tiết: sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm từ gỗ, rom, rạ, tre, nứa, gôm sứ (không hoạt động tại trụ sở)	1629

STT	Tên ngành	Mã ngành
22	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét -chi tiết: sản xuất vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	2392
23	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng -chi tiết: Sản xuất nước giải khát (không hoạt động tại trụ sở)	1104
24	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh -chi tiết: sản xuất rượu (không hoạt động tại trụ sở)	1101
25	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia -chi tiết: Sản xuất bia (không hoạt động tại trụ sở)	1103
26	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu -chi tiết: Khai thác khoáng sản (không hoạt động tại trụ sở)	0899
27	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu -chi tiết: dịch vụ tư vấn chuyên giao công nghệ	8299
28	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác -chi tiết: Xây dựng cầu cảng biển, công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình dầu khí, công trình thủy điện.	4290
29	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày -chi tiết: khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở)	5510
30	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động -chi tiết: nhà hàng ăn uống (không hoạt động tại trụ sở)	5610
31	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
32	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
33	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
35	Lập trình máy vi tính	6201
36	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
37	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
38	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
39	Quảng cáo	7310
40	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
41	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9511
42	Sửa chữa thiết bị liên lạc (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9512
43	Bán buôn kim loại và quặng kim loại -chi tiết: Mua bán khoáng sản (không hoạt động tại trụ sở)	4662
44	Cung ứng lao động tạm thời	7820

4. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 20.000.000

5. Số cổ phần được quyền chào bán: 0

6. Vốn pháp định

7. Danh sách cổ đông sáng lập

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Thương mại Nhật Việt	Số 15/28/260 Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	337.000	3.370.000.000	6,74		
2	Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam	Số 64-68, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	5		
3	Tổng công ty dầu Việt Nam - công ty TNHH một thành viên	Tầng 14-17, Tòa nhà Petro Vietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.450.000	14.500.000.000	29		
4	Nguyễn Lê Minh	86/6 Bàu Cát 2, Phường 12, Quận Tân Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	763.000	7.630.000.000	15,26	023798937	

8. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Họ và tên: **TRẦN VĂN MẠNH**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *05/03/1965*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: *025141600*

Ngày cấp: *10/08/2009*

Nơi cấp: *Công an TPHCM*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

B1111 Tầng 11 Chung cư Hoàng Anh, Số 357 Lê Văn Lương, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

B1111 Tầng 11 Chung cư Hoàng Anh, Số 357 Lê Văn Lương, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Thông tin về chi nhánh

1. Tên chi nhánh: **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ TẠI CÀ MAU**

Tên viết tắt:

Tên bằng tiếng nước ngoài:

Địa chỉ chi nhánh: **Ấp Tân Hòa, Xã Thạnh Phú, Huyện Cái Nước, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam**

Mã số chi nhánh: **0305447723-001**

10. Thông tin về văn phòng đại diện

11. Thông tin về địa điểm kinh doanh

W TRƯỞNG PHÒNG

Phó Trưởng phòng



Trần Anh Dũng

Số: 18/QĐ-TMDK

TP.HCM, ngày 01 tháng 03 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh
của Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 đã được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí đã được các cổ đông thông qua ngày 26/04/2011;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến của Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản số 08/ĐHĐCĐ-TMDK ngày 01/03/2013 về việc thay đổi ngành nghề của công ty;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí:

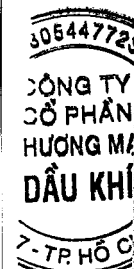
- **Tên ngành:** Cung ứng lao động tạm thời
- **Mã ngành:** 7820

Sửa Điều 3 Điều lệ Công ty CP Thương mại Dầu khí (Petechem JSC) như sau:

Lĩnh vực kinh doanh của công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn khác chưa được phân vào đâu -chi tiết: Mua bán thiết bị, vật tư, phụ tùng, hóa chất ngành dầu khí, ngành xây dựng, ngành giao thông vận tải, nông lâm ngư nghiệp. Mua bán trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, trang thiết bị bảo vệ môi trường, trang thiết bị y tế, trang thiết bị trường học, tinh dầu, hương liệu và nguyên liệu sản xuất hóa mỹ phẩm	4669
2	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình -chi tiết: Mua bán đồ dùng cá nhân và gia đình. Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm từ gỗ, rom, rạ, tre, nứa, gốm sứ	4649
3	Bán buôn thực phẩm -chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm	4632
4	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống -chi tiết: Mua bán nông lâm sản, gia súc, gia cầm (trừ kinh doanh động vật hoang dã thuộc danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia quy định và các loại động vật quý hiếm khác cần được bảo vệ)	4620

5	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo -chi tiết: Mua bán thuốc lá điều sản xuất trong nước, thuốc láo	4634
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải -chi tiết: Môi giới hàng hải. Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu. Dịch vụ khai thuê hải quan. Đại lý vận tải biển. Dịch vụ đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển.	5229
7	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác -chi tiết: Cho thuê tàu, phương tiện nổi, giàn khoan. Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
8	Đóng tàu và cầu kiện nổi -chi tiết: Dịch vụ đóng mới tàu thuyền, giàn khoan và phương tiện nổi (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3011
9	Sửa chữa máy móc, thiết bị -chi tiết: Sửa chữa máy móc tàu thuyền, giàn khoan và phương tiện nổi (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ -chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô	4933
11	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương -chi tiết: Kinh doanh vận tải biển	5012
12	Đại lý, môi giới, đấu giá -chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa. Đại lý kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm liên quan (trừ gas và không hoạt động tại trụ sở)	4610
13	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan -chi tiết: Tư vấn xây dựng (trừ khảo sát xây dựng, thiết kế công trình, giám sát thi công). Tư vấn đấu thầu. Quản lý dự án.	7110
14	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu -chi tiết: tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
15	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác -chi tiết: Mua bán phương tiện vận tải, hàng điện tử. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng	4659
16	Bán buôn đồ uống -chi tiết: Mua bán bia, rượu, nước giải khát	4633
17	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng -chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng	4663
18	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép -chi tiết: Mua bán hàng may mặc, giày dép, hàng dệt may	4641
19	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu -chi tiết: Sản xuất phương tiện vận tải, hàng điện tử (không hoạt động tại trụ sở)	3290
20	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) -chi tiết: sản xuất hàng may mặc, giày dép, hàng dệt may (không hoạt động tại trụ sở)	1410
21	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom rạ và vật liệu tết bện -chi tiết: sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm từ gỗ, rom, rạ, tre, nứa, gồm sứ (không hoạt động tại trụ sở)	1629
22	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét -chi tiết: sản xuất vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	2392
23	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng -chi tiết: Sản xuất nước giải khát (không hoạt động tại trụ sở)	1104



24	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh -chi tiết: sản xuất rượu (không hoạt động tại trụ sở)	1101
25	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia -chi tiết: Sản xuất bia (không hoạt động tại trụ sở)	1103
26	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu -chi tiết: Khai thác khoáng sản (không hoạt động tại trụ sở)	0899
27	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu -chi tiết: dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ	8299
28	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác -chi tiết: Xây dựng cầu cảng biển, công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình dầu khí, công trình thủy điện.	4290
29	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày -chi tiết: khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở)	5510
30	Nhà hàng và các dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động -chi tiết: nhà hàng ăn uống (không hoạt động tại trụ sở)	5610
31	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
32	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
33	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
35	Lập trình máy vi tính	6201
36	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
37	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy tính	6209
38	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
39	Quảng cáo	7310
40	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
41	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9511
42	Sửa chữa thiết bị liên lạc (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9512
43	Bán buôn kim loại và quặng kim loại -chi tiết: Mua bán khoáng sản (không hoạt động tại trụ sở)	4662
44	Cung ứng lao động tạm thời	7820

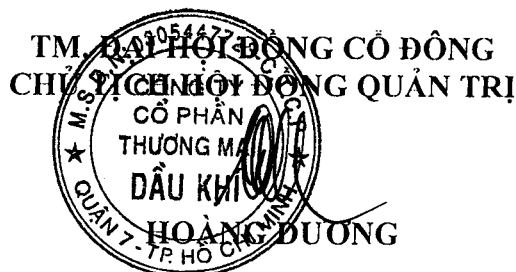
Điều 2: Ông Hoàng Dương – Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật và yêu cầu của các Cơ quan quản lý.

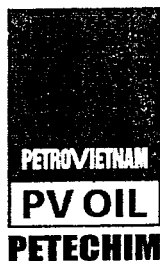
Điều 3: Người đại diện theo pháp luật của công ty, các cổ đông công ty có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, VP, NXTCT (03b)





CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Số: 08/ĐHĐCĐ - TMDK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 01 tháng 03 năm 2013

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến
bằng văn bản theo Tờ trình số 378/TMDK-HĐQT ngày 23/02/2013

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thương mại Dầu khí (Petechem JSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2011;
- Tờ trình số 378/TMDK-HĐQT, 23/02/2013 của HĐQT Công ty Petechem về việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- Phiếu biểu quyết Công ty nhận được từ các cổ đông chốt đến 16h00 ngày 01/03/2013.

Hôm nay, vào lúc 16h30 ngày 01 tháng 03 năm 2013, tại Phòng họp số 3, Tầng 11, Tòa nhà Petroland, 12 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM, Ban kiểm phiếu của Công ty Petechem gồm:

Ban kiểm phiếu:

- | | | |
|-------------------------|--|--------------|
| 1. Ông Hoàng Dương | - Chủ tịch HĐQT | - Trưởng Ban |
| 2. Ông Trần Văn Mạnh | - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của công ty | - Thành viên |
| 3. Ông Huỳnh Minh Triết | - Thành viên BKS | - Thành viên |
| 4. Bà Huỳnh Mai | - Thành viên BKS | - Thành viên |

Giám sát kiểm phiếu:

- | | |
|---------------------------|------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Quang Trung | - Trưởng ban kiểm soát |
|---------------------------|------------------------|

Ban kiểm phiếu đã thực hiện nhiệm vụ của mình tiến hành kiểm tra Phiếu biểu quyết và lập biên bản kết quả kiểm phiếu như sau:

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY:

Tên công ty: Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí (Petechem JSC)

Trụ sở chính: Tầng 11, Tòa nhà Petroland, Số 12 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.54112323

Fax: 08.54112332

Mã số doanh nghiệp: 0305447723

Handwritten signature

II. MỤC ĐÍCH VÀ NỘI DUNG CỦA VIỆC XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG:

Xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty:

- Tên ngành: **Cung ứng lao động tạm thời**
- Mã ngành nghề: **7820**

2. Sửa Điều 3 Điều lệ Công ty CP Thương mại Dầu khí – Lĩnh vực kinh doanh của Công ty (Ghi toàn bộ ngành nghề của công ty sau khi thay đổi);

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định và yêu cầu của các Cơ quan quản lý và pháp luật.

III. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU:

Tổng số thư và cổ phần biểu quyết gửi cho các cổ đông, kết quả thu về như sau:

Chỉ tiêu	Số lượng (thư)	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % số CP biểu quyết của Công ty
Tổng số thư đã gửi cho các cổ đông để lấy ý kiến (Mỗi cổ đông 01 thư theo danh sách chốt cổ đông ngày 22/02/2013 của đơn vị quản lý cổ đông PSI của Petechim	2.903	20.000.000	100%
1/ Số thư cổ đông đáp trả thu về Công ty hợp lệ	4	15.600.000	78%
2/ Số thư cổ đông đáp trả thu về Công ty không hợp lệ	0	0	0%
3/ Số thư cổ đông không đáp trả	2.899	4.400.000	22%

Kết quả kiểm phiếu:

Theo quy định trên Phiếu biểu quyết, số cổ đông đại diện cho 4.400.000 cổ phần không đáp trả được coi như không có ý kiến.

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: **15.600.000 cổ phần**

Số phiếu biểu quyết đồng ý tán thành, không tán thành và không có ý kiến từng Nội dung cần biểu quyết như sau:

Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không tán thành		Ý kiến khác	
	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Thương mại Dầu khí: - Tên ngành: Cung ứng lao động tạm thời	15.600.000	100%	0	0%	0	0%

- Mã ngành nghề: 7820						
Sửa Điều 3 Điều lệ Công ty CP Thương mại Dầu khí – Lĩnh vực kinh doanh của Công ty (Ghi toàn bộ ngành nghề của công ty sau khi thay đổi)	15.600.000	100%	0	0%	0	0%
Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định và yêu cầu của các Cơ quan quản lý và pháp luật.	15.600.000	100%	0	0%	0	0%

IV. CÁC NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA:

Theo quy định tại Mục 5 Điều 104 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và Mục 7 – Điều 21 Điều lệ Công ty Petechim “Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận”.

Trên cơ sở đó, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thương mại Dầu khí (Petechim JSC) thông qua các nội dung sau có tỷ lệ đồng ý chấp thuận 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

1. Thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh.

- Tên ngành: Cung ứng lao động tạm thời
- Mã ngành nghề: 7820

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty:

Lĩnh vực kinh doanh của công ty: bổ sung ngành nghề kinh doanh mới như mục 1, các ngành nghề kinh doanh khác giữ nguyên như trong Điều lệ trước khi sửa đổi.

3. Giao cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo nội dung biểu quyết theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu của các Cơ quan quản lý.

Chúng tôi, các thành viên trong Hội đồng quản trị, Trường Ban kiểm soát và Ban kiểm phiếu chứng kiến quá trình kiểm phiếu, cùng ký tên dưới đây để cam kết chúng tôi sẽ liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác kết quả kiểm phiếu nêu trên.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh gồm 04 trang, được lập thành 03 bản, có giá trị pháp lý như nhau.



NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY PETECHIM

TRẦN VĂN MẠNH

Trang 3/4

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN QUANG TRUNG

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

HUỲNH MINH TRIẾT

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

HUỲNH MAI

PHỤ LỤC DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT
(Đính kèm Biên bản kiểm phiếu số 08/ĐHĐCĐ-TMDK, ngày 01/03/2013)

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	NGƯỜI ĐẠI DIỆN	MÃ CỔ ĐÔNG	SỐ CMND/ PASSPORT/ GCNĐKDN	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN SỞ HỮU/ ĐẠI DIỆN	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT TƯƠNG ỨNG
1	TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM (PV OIL)	Hoàng Dương	PTE03177	4104005189	3,000,000	3,000,000
		Trần Văn Mạnh	PTE03177	4104005189	2,000,000	2,000,000
		Nguyễn Văn Kính	PTE03177	4104005189	800,000	800,000
2	NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HCM (HDBANK)	Nguyễn Thanh Hùng	PTE03957	0300608092	1,100,000	1,100,000
		Trần Hoài Nam	PTE03957	0300608092	1,100,000	1,100,000
3	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TRĂNG AN	Đinh Việt Phương	PTE03958	2900654295	4,620,000	4,620,000
4	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN PHÚ GIA	Nguyễn Quang Trung	PTE03956	47/UBCK- GPHĐKD	2,980,000	2,980,000
	TỔNG CỘNG				15,600,000	15,600,000

C. P. ★

C. P. ★ HƯNG

Handwritten signature